TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày: 30-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quang Kim Cúc - Nghề nghiệp: Nguyên là giáo viên, nguyên Phó Phòng GD-ĐT huyện Lai Vung, hiện đã về hưu.

Ông Nguyễn Phát Triển - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2020, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2020/TLST-HS, ngày 10 tháng 3 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu D, sinh ngày: 14/10/1997, tại: Đồng Tháp; nơi cư trú: 135, ấp V L, xã V T, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu P và bà Phạm Kim Q; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại 135, ấp V L, xã V T, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

Huỳnh Đặng Đoan T - sinh ngày: 09/3/2005 (có mặt); nơi cư trú: 198, 4, thị trấn L V,, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Đặng Đoan T:*

Huỳnh Văn T - sinh năm: 1974 (cha ruột) (có mặt);

Đặng Thị Kim C- sinh năm: 1972 (mẹ ruột) (có mặt);

Cùng nơi cư trú: 198, 4, thị trấn L V, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Huỳnh Đặng Đoan T:* Trợ giúp viên pháp lý: Ông Hà Văn Nam - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước

tỉnh Đồng Tháp, Chi nhánh số 1 (có mặt); *địa chỉ:* 466 đường N S S, K 5, P 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

Tiêu Thị Kim N - sinh năm: 1986 (vắng mặt); nơi cư trú: 253, ấp V L, xã V T, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu D và Huỳnh Đặng Đoan T quen biết với nhau thông qua mạng xã hội Facebook. Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/10/2019, D nhắn tin rủ T đi chơi. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai gặp nhau tại chợ Lai Vung; sau đó, D điều khiển xe môtô biển số 67L1-095.22 chở T đi đến quán C X thuộc K 2, thị trấn L V, huyện Lai Vung uống bia cùng với bạn D là S. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì S rủ D và T đến nhà của Lâm tại chợ V Đ thuộc xã L H B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp chơi. Khi đến nhà của L được một lúc thì cả nhóm chạy đến nhà trọ T P thuộc xã L H B, huyện Lấp Vò mua ma túy sử dụng chung; trong lúc chờ người mang ma túy đến thì D chở T đi mua đồ. Khi chạy ngang nhà trọ T L thuộc K 4, thị trấn L V, huyện Lai Vung thì D rủ T vào nhà trọ thuê phòng để tâm sự. Tại đây, D lên giường nằm, còn T thì ngồi kế bên bấm điện thoại, một lúc sau thì T nằm xuống cạnh D, D quay ngang ôm và hôn lên mặt T, cả hai tự cởi quần áo rồi ôm nhau, D dùng tay sờ lên vùng ngực và âm hộ của T và dùng ngón trỏ bàn tay phải đưa sâu vào bên trong âm hộ của T. Sau đó, D dùng tay phải cầm dương vật đưa vào âm hộ T rồi thực hiện hành vi giao cấu, do dương vật không được cương cứng nên D không đưa sâu vào bên trong âm hộ của T được, D và T tiếp tục nằm ôm nhau khoảng 5-6 phút thì S điện thoại cho D nên cả hai tự mặc quần áo và trở lại nhà trọ T P.

Tại đây D sử dụng ma túy cùng với S, vợ chồng L và 02 người khác không rõ họ tên, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì D chở T về chợ L V rồi T tự đi về nhà. Khi về nhà T bị gia đình rặng hỏi nên T kể lại cho gia đình nghe toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên; ngày 21/10/2019 ông Huỳnh Văn T biết D và T hẹn rủ nhau đi chơi nên cùng với Huỳnh Công C, Võ Văn Bé T ngồi uống nước tại quán N H, khi D mới vừa vào quán Cà phê N H ở chợ mới L V thì Huỳnh Văn T cùng với Huỳnh Công C và Võ Văn Bé T khống chế giữ D giao cho Công an xử lý về việc D giao cấu với T ngày 09/10/2019.

Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ việc, ông Huỳnh Văn T còn trình bày: Vào khoảng tháng 8 năm 2018, con gái ông là Huỳnh Đặng Đoan T bị người đàn ông tên Lương Thanh H quê ở Cần Thơ xâm hại tình dục. Quá trình điều tra, xác minh, chỉ có lời khai của Huỳnh Đặng Đoan T, còn H thì không thừa nhận giao cấu với T và cũng không có tài liệu nào khác để chứng minh Lương Thanh H có giao cấu với Huỳnh Đặng Đoan T.

Cơ quan điều tra thu giữ tài liệu, đồ vật có liên quan đến vụ án mà D và T mặc trong ngày xảy ra sự việc giao cấu, như sau:

- 01 cái áo thun nam màu đen, cổ tròn, phía trước có chữ Supreme màu vàng trên nền màu đỏ; 01 cái quần jean nam dài, màu xám; 01 cái quần lót nam màu đen, lưng màu đỏ, lưng quần có chữ Henry màu đỏ do Nguyễn Hữu D giao nộp.

- 01 cái áo thun nữ màu trắng, ngắn tay, cổ tròn, trên cổ phía sau có chữ Gucci; 01 cái quần jean nữ màu xanh; 01 cái áo ngực màu trắng; 01 quần lót nữ màu xanh do Huỳnh Đặng Đoan T giao nộp.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 71/TD-TTPY ngày 22/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp đối với Huỳnh Đặng Đoan T, kết luận như sau: Âm hộ không tổn thương, màng trinh dãn rộng, không vết rách.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS, ngày 05/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Nguyễn Hữu D ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Hữu D khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại về D dự, nhân phẩm, uy tín và tổn thất tinh thần số tiền 15.000.000 đồng và không yêu cầu nhận lại tài sản đã bị thu giữ.

- Bị hại Huỳnh Đặng Đoan T trình bày: Có quen với D thông qua mạng xã hội Facebook, khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/10/2019, D nhắn tin rủ T đi chơi. Sau đó D đã 01 lần thực hiện hành vi giao cấu với T tại phòng số 07 nhà trọ T L thuộc K 4, thị trấn Lai Vung. T yêu cầu D bồi thường Tệt hại do D dự, nhân phẩm, uy tín và tổn thất tinh thần cho T là 15.000.000 đồng; T yêu cầu nhận lại tài sản đã bị thu giữ và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Đặng Đoan T là ông Huỳnh Văn T và bà Đặng Thị Kim C cùng trình bày: Ngày 09/10/2019, T đi chơi với D gia đình không hay biết, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì T về nhà, khi về nhà hỏi T thì T nói là D đã giao cấu với T 01 lần tại phòng số 07 nhà trọ T L. Đến ngày 21/10/2019, tại quán cà phê N H ở chợ mới Lai Vung thì Huỳnh Văn T cùng với Huỳnh Công C (anh của T) và Võ Văn Bé T đã khống chế giữ D giao cho Công an xử lý về việc D giao cấu với T. Huỳnh Văn T và bà Đặng Thị Kim yêu cầu D bồi thường thiệ hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín và tổn thất tinh thần cho T là 15.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Nguyễn Hữu D đã có hành vi 01 lần giao cấu với Huỳnh Đặng Đoan T, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp khắc phục một phần hậu quả, bị hại và người đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Hữu D từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về phần trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 592 Bộ luật dân sự, công nhận sự thỏa thuận là bị cáo Nguyễn Hữu D bồi thường

thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín và tổn thất tinh thần cho Huỳnh Đặng Đoan T là 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 cái áo thun nam màu đen, cổ tròn, phía trước có chữ Supreme màu vàng trên nền màu đỏ; 01 cái quần jean nam dài, màu xám; 01 cái quần lót nam màu đen, lưng màu đỏ, lưng quần có chữ Henry màu đỏ do Nguyễn Hữu D giao nộp.

Hoàn trả cho Huỳnh Đặng Đoan T: 01 cái áo thun nữ màu trắng, ngắn tay, cổ tròn, trên cổ phía sau có chữ Cucci; 01 cái quần jean nữ màu xanh; 01 cái áo ngực màu trắng; 01 quần lót nữ màu xanh.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục T hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của D, S và L xảy ra tại nhà trọ T P thuộc địa bàn huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung phối hợp cung cấp thông tin cho Cơ quan điều tra Công an huyện Lấp Vò để theo dõi, quản lý D, L, S vì hiện tại D, L, S đều có hộ khẩu thường trú ở huyện Lấp Vò.

Đối với hành vi giữ Nguyễn Hữu D của ông Huỳnh Văn T, Huỳnh Công C, Võ Văn Bé T có để lại thương tích cho D 5%. Xét thấy lúc ông T, C, Bé T giữ D giao cho Công an, D vùng vẫy bỏ chạy nên ông T, C, Bé T có ôm vật D xuống đất dẫn đến cấn gạch, đá gây nên thương tích cho D, ông T và C, Bé T không có dùng hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho D nên chưa đủ cơ sở xử lý ông T, C, Bé T về tội Cố ý gây thương tích. Đối với hành vi giữ D của ông T, C, Bé T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xem xét, giải quyết sau.

Trợ giúp viên pháp lý ông Hà Văn Nam phát biểu quan điểm: Thống nhất luận tội của Kiểm sát viên, thống nhất lời trình bày của bị hại và người đại diện của bị hại và không có ý kiến phát biểu hay tranh luận gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Hữu D thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Hữu D đã có hành vi giao cấu với Huỳnh Đặng Đoan T 01 lần tại phòng số 07 nhà trọ T L. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật đồng thời biết rõ bị hại Huỳnh Đặng Đoan T chưa đủ 16 tuổi nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi giao cấu với bị hại Huỳnh Đặng Đoan T, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, cho nên hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu D có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" phạm vào khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. ... ".

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu D là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật bị xâm hại, xâm phạm đến D dự và nhân phẩm của trẻ em, làm tổn hại đến sự phát triển về tinh thần và thể chất của Huỳnh Đặng Đoan T, vi phạm nếp sống lành mạnh, văn minh của xã hội; vì muốn thỏa mãn dục vọng và lợi dụng sự nhẹ dạ của Huỳnh Đặng Đoan T, bị cáo D bất chấp dư luận, cố ý thực hiện hành vi giao cấu với trẻ em, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm mục đích giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội, cũng qua phiên toà này cũng cần nghiêm khắc phê phán những bậc làm cha mẹ Tếu sự quan tâm chăm sóc đối với con cái, nhất là các cháu gái, đó là điều kiện dẫn đến sự đáng tiếc như vụ án này. Xét tính chất, mức độ, ý thức và hậu quả phạm tội, cần có mức hành phạt tương xướng đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của D, S và L xảy ra tại nhà trọ T P thuộc địa bàn huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung phối hợp cung cấp thông tin cho Cơ quan điều tra Công an huyện Lấp Vò để theo dõi, quản lý D, L, S vì hiện tại D, L, S đều có hộ khẩu thường trú ở huyện Lấp Vò.

Đối với hành vi ông Huỳnh Văn T, Huỳnh Công C, Võ Văn Bé T có để lại thương tích cho D và hành vi giữ D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xem xét, giải quyết sau.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Hữu D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp tiền để khắc phục một phần hậu quả, bị hại và đại diện hợp pháp

của bị hại cùng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Bị cáo Nguyễn Hữu D không yêu cầu nhận lại 01 cái áo thun nam màu đen, cổ tròn, phía trước có chữ Supreme màu vàng trên nền màu đỏ; 01 cái quần jean nam dài, màu xám; 01 cái quần lót nam màu đen, lưng màu đỏ, lưng quần có chữ Henry màu đỏ, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị hại Huỳnh Đặng Đoan T yêu cầu nhận lại 01 cái áo thun nữ màu trắng, ngắn tay, cổ tròn, trên cổ phía sau có chữ Cucci; 01 cái quần jean nữ màu xanh; 01 cái áo ngực màu trắng; 01 quần lót nữ màu xanh, nên cần trả lại cho Huỳnh Đặng Đoan T.

(Hiện các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín và tổn thất tinh thần là 15.000.000 đồng; bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại; việc thỏa thuận này tự nguyện và không trái quy định pháp luật, nên cần chấp nhận sự thỏa thuận này là đúng quy định pháp luật. Bị cáo đã nộp 2.000.000 đồng để khắc phục cho bị hại theo biên lai số 016119 ngày 25/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, nên bị cáo tiếp tục có nghĩa vụ bồi thường thêm 13.000.000 đồng cho bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu D phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái áo thun nam màu đen, cổ tròn, phía trước có chữ Supreme màu vàng trên nền màu đỏ; 01 (một) cái quần jean nam dài, màu xám; 01 (một) cái quần lót nam màu đen, lưng màu đỏ, lưng quần có chữ Henry màu đỏ.

Trả lại cho Huỳnh Đặng Đoan T: 01 (một) cái áo thun nữ màu trắng, ngắn tay, cổ tròn, trên cổ phía sau có chữ Cucci; 01 (một) cái quần jean nữ màu xanh; 01 (một) cái áo ngực màu trắng; 01 (một) cái quần lót nữ màu xanh.

(Hiện các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 592 Bộ luật dân sự tuyên:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Hữu D với bị hại Huỳnh Đặng Đoan T, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Huỳnh Văn Thức và bà Đặng Thị Kim Chi là bị cáo Nguyễn Hữu D có nghĩa vụ bồi thường thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín và tổn thất tinh thần của bị hại Huỳnh Đặng Đoan T bị xâm phạm số tiền 15.000.000 đồng; nhưng bị cáo đã nộp 2.000.000 đồng khắc phục cho bị hại theo biên lai số 016119 ngày 25/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, nên bị cáo tiếp tục có nghĩa vụ bồi thường thêm 13.000.000 đồng cho bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án mà bên phải Thi hành án chưa Thi hành xong, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa Thi hành án, đến khi thi hành án xong.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 650.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/3/2020.

Trường hợp bản án, quyết định được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Nguyễn Văn Út